

*
Số 06-HD/BCĐ

HƯỚNG DẪN
xây dựng và thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ
trong xây dựng nông thôn mới ở thành phố Hải Phòng

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và thành phố, việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm phát huy vai trò làm chủ của các tầng lớp nhân dân theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”; tạo sự đồng thuận và huy động mọi nguồn lực trong xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh...

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Để thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo bộ tiêu chí quốc gia, vấn đề dân chủ và phát huy dân chủ được coi là một trong những giải pháp quan trọng, mấu chốt để đưa Chương trình trở thành phong trào quần chúng rộng lớn, thiết thực, hiệu quả theo phương châm: người dân và cộng đồng dân cư là chủ thể, dựa vào dân, huy động tối đa mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của thành phố, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo kết luận số 119-TB/TU ngày 26/10/2012; Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ thành phố xây dựng mẫu Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hải Phòng và hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng, tạo sự thống nhất trong các cấp, ngành, các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị, nhất là các tầng lớp nhân dân để triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới ở từng địa phương.

2. Ban chỉ đạo quy chế dân chủ các huyện; cấp ủy, ban chỉ đạo quy chế dân chủ các xã quán triệt và chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế

thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới gắn với đẩy mạnh việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong xây dựng nông thôn mới phải đảm bảo kịp thời, thiết thực và hiệu quả; góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố theo đúng mục tiêu, nội dung và lộ trình đã đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Trên cơ sở mẫu Quy chế của Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ thành phố đã xây dựng, ban chỉ đạo quy chế dân chủ các huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn ban chỉ đạo quy chế dân chủ các xã nghiên cứu, xây dựng, ra quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với đặc điểm, tình hình và yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của từng địa phương.

2. Ban chỉ đạo quy chế dân chủ các xã phối hợp với ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng và ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới tới các ban, ngành, đoàn thể trong hệ thống chính trị, tới cán bộ, đảng viên và nhân dân của xã; từ đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và động viên sự tham gia tích cực, chủ động của các tầng lớp nhân dân trong việc đưa Quy chế vào thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc và hiệu quả.

3. Cấp ủy, ban chỉ đạo quy chế dân chủ các xã chỉ đạo ủy ban nhân dân, ban quản lý xây dựng nông thôn mới cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới của xã.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội xã tăng cường nắm tình hình, tâm trạng, tư tưởng của các tầng lớp nhân dân; tiếp nhận, tổng hợp và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những ý kiến, nguyện vọng của nhân dân trong quá trình thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, ban chỉ đạo quy chế dân chủ các huyện ủy có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong

xây dựng nông thôn mới của các xã trên địa bàn; kịp thời nắm tình hình, giúp cơ sở tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sau một năm triển khai thực hiện, ban chỉ đạo quy chế dân chủ các huyện ủy tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương; bổ khuyết công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong thời gian tiếp theo và báo cáo Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ thành phố./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo QCDCTW “để báo cáo”,
- Ban Dân vận TW, VPTW “để báo cáo”,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các ban của Thành ủy,
- Các sở, ngành, MTTQ và các đoàn thể TP,
- Các đ/c thành viên BCD QCDC TP,
- Các huyện ủy,
- Các ban dân vận huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

PHÓ BÍ THƯ

Kiểm **TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



Nguyễn Thị Nghĩa

QUY CHẾ**thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới ở xã ...***(Ban hành kèm theo Quyết định số.. QĐ/BCĐ, ngày tháng... năm 2013 của Ban Chi đạo Quy chế dân chủ xã...)***Chương I:
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Quy chế thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới ở xã ... nhằm cụ thể hóa phương châm của Đảng và Nhà nước: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát”; phát huy đầy đủ quyền làm chủ, sức sáng tạo và động viên sự tham gia, đóng góp tích cực, chủ động về mọi mặt của nhân dân trong quá trình xây dựng nông thôn mới; phấn đấu thực hiện mục tiêu xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, ổn định và phát triển, góp phần hoàn thành thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Điều 2: Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch gắn với trật tự, kỷ cương theo quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm quyền của nhân dân được biết, tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ.
3. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
4. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân theo cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

**Chương II:
NHỮNG NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC
CÔNG KHAI ĐỂ NHÂN DÂN BIẾT****Điều 3: Những nội dung công khai**

1. Mục tiêu, nội dung, tiêu chí, thời gian, phạm vi và các giải pháp chủ yếu để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.
2. Đề án, kế hoạch xây dựng nông thôn mới; quy hoạch xã nông thôn mới bao gồm: Quy hoạch, kế hoạch chi tiết sử dụng đất đai và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ; quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế- xã hội- môi trường, quy hoạch phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có.
3. Hồ sơ pháp lý liên quan đến dự án, công trình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; thứ tự ưu tiên, tiến độ thực hiện các dự án, công

trình; phương án đền bù, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư các dự án, công trình thuộc quy hoạch xây dựng nông thôn mới (bao gồm cả các dự án, công trình được nhà nước hỗ trợ và các dự án, công trình được nhà nước đầu tư 100% vốn).

4. Nguồn lực và việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực, các loại quỹ, các khoản đầu tư để xây dựng nông thôn mới.

5. Chủ trương, kế hoạch vay vốn để phát triển sản xuất, giảm nghèo, xóa nghèo; phương thức và kết quả bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay vốn, trợ cấp xã hội, xây nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, cấp thẻ bảo hiểm y tế...

6. Nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế, kế hoạch và chương trình hoạt động của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã, Ban Phát triển thôn.

7. Nội dung và kết quả tiếp thu ý kiến nhân dân đối với những vấn đề Ủy ban nhân dân xã, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã, Ban Phát triển thôn đưa ra lấy ý kiến nhân dân; kết quả giám sát, kiểm tra việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và hoạt động của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã, Ban Phát triển thôn.

8. Tiến độ, kết quả thực hiện và những bổ sung, điều chỉnh về chủ trương, quy hoạch, kế hoạch thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới của xã.

9. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân có liên quan đến nội dung xây dựng nông thôn mới.

Điều 4: Hình thức công khai

1. Những nội dung quy định tại Điều 3 Quy chế này được công khai bằng các hình thức sau đây:

a) Niêm yết công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa các thôn;

b) Công khai trên hệ thống truyền thanh của xã;

c) Công khai trên cổng thông tin điện tử của xã (nếu có);

d) Công khai trong các cuộc họp thôn;

đ) Công khai thông qua Trưởng thôn, Ban Phát triển thôn để thông báo tới từng hộ gia đình.

2. Chính quyền xã có thể áp dụng một hoặc đồng thời nhiều hình thức công khai quy định tại khoản 1 của điều này.

Điều 5: Việc công khai bằng hình thức niêm yết, công khai trên cổng thông tin điện tử của xã (nếu có)

1. Những nội dung quy định tại khoản 1, 2, 3, 6 Điều 3 Quy chế này phải được niêm yết công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa các thôn, công khai trên cổng thông tin điện tử của xã (nếu có) chậm nhất là hai ngày, kể từ ngày văn bản được thông qua và ký ban hành (đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của chính quyền xã) hoặc kể từ ngày nhận được văn bản (đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước cấp trên).

2. Thời gian công khai các nội dung quy định tại khoản 2, 3 Điều 3 Quy chế này ít nhất là 30 ngày liên tục, kể từ ngày công khai; các nội dung quy định tại khoản 1, 6 Điều 3 Quy chế này được công khai thường xuyên.

Điều 6: Việc công khai trên hệ thống truyền thanh của xã, trong các cuộc họp thôn, thông qua Trưởng thôn, Ban Phát triển thôn

1. Những nội dung quy định tại các khoản 4, 5, 7, 8, 9 Điều 3 Quy chế này được công khai trên hệ thống truyền thanh của xã, trong các cuộc họp thôn, gửi đến Trưởng thôn, Ban Phát triển thôn để thông báo đến nhân dân.

2. Chính quyền xã có trách nhiệm công khai những nội dung quy định tại khoản 1 Điều này chậm nhất là hai ngày, kể từ ngày văn bản được thông qua và ký ban hành (đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của chính quyền xã) hoặc kể từ ngày nhận được văn bản (đối với những việc thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước cấp trên).

3. Trường hợp công khai trên hệ thống truyền thanh của xã thì thời hạn công khai là ba ngày liên tục.

**Chương III:
NHỮNG NỘI DUNG, HÌNH THỨC
NHÂN DÂN BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH**

Điều 7: Những nội dung nhân dân bàn, quyết định trực tiếp

1. Chủ trương, mức đóng góp, hình thức đóng góp và việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng trong phạm vi xã, thôn liên quan đến xây dựng nông thôn mới.

2. Chủ trương, kế hoạch, biện pháp giảm nghèo, xóa nghèo, xây dựng nếp sống văn hóa, bảo vệ thuần phong mỹ tục, giữ gìn an ninh trật tự, bài trừ tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, hòa giải và các công việc khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật và hương ước của thôn.

Điều 8: Những hình thức nhân dân bàn và quyết định trực tiếp

1. Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp những nội dung quy định tại Điều 7 Quy chế này bằng một trong những hình thức sau đây:

→ Tổ chức họp nhân dân xã, thôn tại địa điểm họp quy định theo địa bàn thôn

b) Phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình.

2. Trường hợp tổ chức họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình thì việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; những nội dung có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình tán thành thì có giá trị thi hành. Những nội dung chưa đạt trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình tán thành thì tổ chức lại cuộc họp.

3. Trường hợp không tổ chức lại được cuộc họp thì phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình không tham gia cuộc họp.

Điều 9: Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định

1. Dự thảo đề án xây dựng nông thôn mới, quy hoạch xã nông thôn mới.

2. Dự thảo quy hoạch, kế hoạch chi tiết sử dụng đất đai và phương án điều chỉnh, việc quản lý, sử dụng quỹ đất của xã.

3. Dự thảo đề án, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, dự kiến phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất, phương án chuyển đổi ngành nghề sản xuất của xã.

4. Dự kiến phương án đền bù, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với các hộ dân nằm trong chỉ giới các công trình, dự án xây dựng nông thôn mới.

5. Dự kiến phương án, kế hoạch thực hiện các công trình, dự án từ nguồn ngân sách nhà nước; các công trình, dự án đầu tư của tổ chức, cá nhân liên quan đến 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới và các nội dung khác phải lấy ý kiến nhân dân theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc Ủy ban nhân dân xã thấy cần thiết phải lấy ý kiến nhân dân.

Điều 10: Những hình thức nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định

1. Tổ chức họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo địa bàn thôn.

2. Phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình.

3. Thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội xã, Ban Chỉ đạo nông thôn mới xã, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã và Ban Phát triển thôn.

4. Thông qua hòm thư góp ý, cổng thông tin điện tử của xã (nếu có).

**Chương IV:
NHỮNG NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC
NHÂN DÂN GIÁM SÁT**

Điều 11: Những nội dung nhân dân giám sát

Nhân dân giám sát việc thực hiện các nội dung quy định tại các Điều 3, 7, 9 Quy chế này.

Điều 12: Hình thức để thực hiện việc giám sát của nhân dân

1. Nhân dân thực hiện việc giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

Trình tự, thủ tục hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Nhân dân trực tiếp thực hiện việc giám sát thông qua quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; kiến nghị tại các buổi tiếp xúc cử tri của Hội đồng nhân dân xã; kiến nghị thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị- xã hội xã, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

Trình tự, thủ tục khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Chương V:
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC,
CÁ NHÂN LIÊN QUAN**

Điều 13: Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã

1. Phối hợp với Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ xã xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã lập kế hoạch, tổ chức thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

3. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã, Ban Phát triển thôn thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới.

4. Tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá việc thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới.

5. Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ huyện, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện về quá trình và kết quả thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới của xã.

Điều 14: Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm lập, thông qua kế hoạch thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã tổ chức lấy ý kiến nhân dân về những nội dung quy định tại Điều 9 Quy chế này, tiếp thu ý kiến và công khai với nhân dân về kết quả tiếp thu; tổ chức cho nhân dân giám sát việc thực hiện các nội dung quy định tại Điều 11 Quy chế này trên địa bàn xã.

Trường hợp Ủy ban nhân dân xã và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 Quy chế này khác với ý kiến đa số nhân dân thì phải nêu rõ lý do và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

4. Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu), Ủy ban nhân dân xã báo cáo Hội đồng nhân dân xã, Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ xã, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã về quá trình và kết quả thực hiện các nội dung dân chủ trong xây dựng nông thôn mới.

Điều 15: Trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội xã

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới đã được Ủy ban nhân dân xã thông qua.

2. Tiếp nhận, tổng hợp, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền về những ý kiến nhân dân tham gia vào các nội dung chương trình xây dựng nông thôn mới theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã tổ chức tuyên truyền, vận động, thuyết phục những cử tri, hộ gia đình chưa tán thành với những quyết định đã có giá trị thi hành, nghiêm túc thực hiện các quyết định đó.

4. Thực hiện chức năng giám sát, phản biện đối với các chủ trương, kế hoạch và kết quả thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới của xã.

Điều 16: Trách nhiệm của Trưởng thôn và Ban Phát triển thôn

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Công tác mặt trận của thôn tổ chức cuộc họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình, phát phiếu lấy ý kiến cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình để nhân dân thực hiện những nội dung quy định tại Điều 8, Điều 10 Quy chế này.

2. Trưởng thôn lập biên bản về kết quả đã được nhân dân của thôn bàn và quyết định trực tiếp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Tổ chức thực hiện những công việc trong phạm vi thôn đã được nhân dân quyết định.

Điều 17: Trách nhiệm của nhân dân

1. Nhân dân có trách nhiệm tham gia ý kiến, bàn, quyết định, giám sát các công việc của thôn, xã theo quy định tại Quy chế này.
2. Tham gia thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới đã được Ủy ban nhân dân xã thông qua và nghiêm túc chấp hành các quyết định đã có giá trị thi hành.
3. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.
4. Không được lợi dụng các quyền dân chủ trong xây dựng nông thôn mới để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tích cực đấu tranh, phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm dân chủ, lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

**Chương VI:
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18: Các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Nếu tổ chức, cá nhân thực hiện tốt sẽ được biểu dương, khen thưởng; nếu vi phạm, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 19: Trong quá trình tổ chức thực hiện, có nội dung nào chưa phù hợp hoặc cần bổ sung sẽ được Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ xã, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã lấy ý kiến nhân dân sửa đổi, bổ sung. Sau một năm triển khai thực hiện, sẽ tiến hành sơ kết, đánh giá để kịp thời bổ khuyết, hoàn thiện./.
